

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 12/2023/KDTM-GĐT

Ngày: 17/5/2023

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
mua-bán hàng hóa*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán-Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Thanh Tùng

Các Thẩm phán:

ông Bùi Đức Xuân

bà Trần Thị Thu Thủy.

Thư ký phiên tòa:

ông Huỳnh Ngọc Trí, Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

tham gia phiên tòa: ông Hà Văn Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa giám đốc thẩm để xét xử vụ án dân sự “*Tranh chấp hợp đồng mua-bán hàng hóa*” giữa các đương sự:

1/Nguyên đơn:

Công ty TNHH N;

Địa chỉ: tầng A, số B, phố T, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội.

2/Bị đơn:

Tổng công ty X-chi nhánh công ty I;

Địa chỉ: 2 H, khu phố C, phường T, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào ngày 01/01/2006, công ty cổ phần N - chi nhánh H (nay là công ty trách nhiệm hữu hạn N; từ đây gọi là công ty N) và công ty I (nay là công ty I-chi nhánh tổng công ty X) ký kết hợp đồng kinh tế số 60/NĐ-2006 về việc mua-bán nhựa đường các loại.

Theo công ty N, thì công ty I còn nợ số tiền là 3.467.378.495 đồng (và tiền lãi là 2.792.464.043 đồng) xuất phát từ hợp đồng nói trên. Vì vậy, công ty N khởi kiện, đòi công ty I phải trả số tiền này.

Vụ án được Tòa án nhân dân quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý, số 06/2020/TLST-KDTM ngày 13/01/2020.

Vào ngày 25/08/2020, Tòa án nhân dân quận 12 ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, số 56/2020/QĐST-KDTM, như sau:

“1. Về nghĩa vụ thanh toán nợ: Nguyên đơn Công ty TNHH N và bị đơn Tổng công ty X-Chi nhánh Công ty I thỏa thuận bị đơn phải trả dứt cho nguyên đơn số tiền nợ gốc 3.467.378.495đ (ba tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm bảy mươi tám ngàn bốn trăm chín mươi lăm đồng) của Hợp đồng kinh tế số 060/NĐ-2006 ngày 01/01/2006 giữa các bên theo lịch trả nợ như sau:

- Ngày 15/12/2020 (dương lịch) trả 400.000.000đ (bốn trăm triệu);*
- Ngày 30/6/2021 (dương lịch) trả 600.000.000đ (sáu trăm triệu);*
- Ngày 01/12/2021 (dương lịch) trả 600.000.000đ (sáu trăm triệu);*
- Ngày 30/6/2022 (dương lịch) trả 600.000.000đ (sáu trăm triệu);*
- Ngày 01/12/2022 (dương lịch) trả 600.000.000đ (sáu trăm triệu);*
- Ngày 30/6/2023 (dương lịch) trả dứt số tiền còn lại.*

Ngay sau khi bị đơn trả dứt số tiền còn lại thì toàn bộ phần lãi tạm tính đến ngày 17/8/2020 (lãi suất thỏa thuận 0,8%/tháng quy định tại Hợp đồng kinh tế số 060/NĐ-2006 ngày 01/01/2006) là 2.792.464.043đ (hai tỷ bảy trăm chín mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi bốn ngàn không trăm bốn mươi ba đồng) nguyên đơn phải giảm hết toàn bộ số tiền lãi này. Trường hợp bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán bất kỳ giai đoạn thời gian nào theo lịch trả nợ như trên thì bị đơn ngoài việc phải trả dứt nợ gốc, bị đơn còn phải tiếp tục trả toàn bộ số tiền lãi 2.792.464.043đ (hai tỷ bảy trăm chín mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi bốn ngàn không trăm bốn mươi ba đồng) và tiền lãi phát sinh thêm kể từ ngày 18/8/2020 theo mức lãi thỏa thuận 0,8%/tháng quy định tại Hợp đồng kinh tế số 060/NĐ-2006 ngày 01/01/2006 trên số tiền chưa thanh toán...”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí sơ thẩm.

Vào ngày 11/07/2022, ông Phạm Văn S gửi văn bản thông báo phát hiện vi phạm, yêu cầu Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét lại quyết định sơ thẩm nói trên theo thủ tục giám đốc thẩm.

Tiếp sau đó, vào ngày 29/09/2022, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận 12 có văn bản số 2008/CCTHADS, kiến nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố

Hồ Chí Minh kháng nghị quyết định sơ thẩm nói trên theo thủ tục giám đốc thẩm.

Tại quyết định số 53/QĐKNGĐT-VKS-KDTM ngày 28/02/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị quyết định sơ thẩm nói trên, yêu cầu Ủy ban Thẩm phán-Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy bỏ quyết định sơ thẩm số 56/2020/QĐST-KDTM ngày 25/08/2020 của Tòa án nhân dân quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, lý do như sau:

-Tòa án cấp sơ thẩm xác định tư cách tham gia tố tụng của bị đơn không đúng theo luật định, điều đó dẫn đến hệ quả rằng việc giải quyết vụ án không bảo đảm quyền và nghĩa vụ của đương sự tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Công ty I (trước đây là công ty xây dựng I) là chi nhánh của tổng công ty xây dựng X (theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh của Phòng Đăng ký kinh doanh-Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố H; đăng ký lần đầu vào ngày 15/12/2011; đăng ký thay đổi lần thứ nhất vào ngày 04/07/2014; mã số chi nhánh: 0100512273-025).

Vào ngày 01/01/2006, công ty cổ phần N - chi nhánh H (nay là công ty TNHH N) và công ty I ký kết hợp đồng kinh tế số 60/NĐ-2006 về việc mua-bán nhựa đường các loại. Theo công ty TNHH N, thì tính cho đến ngày nay, công ty I vẫn còn nợ số tiền là 3.467.378.495 đồng và tiền lãi là 2.792.464.043 đồng, xuất phát từ hợp đồng ngày 01/01/2006. Vì vậy, công ty TNHH N khởi kiện, đòi công ty I phải trả số tiền này.

Vụ án được Tòa án nhân dân quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý sơ thẩm, số 06/2020/TLST-KDTM ngày 13/01/2020.

[2]Theo Điều 92 của Bộ luật Dân sự năm 2005 (tương ứng là Điều 84 của Bộ luật Dân sự năm 2015), thì chi nhánh pháp nhân không có tư cách là đương sự trong vụ án dân sự và pháp nhân phải chịu trách nhiệm dân sự phát sinh từ giao dịch do chi nhánh xác lập, thực hiện.

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 20/12/2019, công ty TNHH N cũng xác định rằng bị đơn mà họ khởi kiện, là tổng công ty X. Như vậy, trong vụ án này, theo luật định, bị đơn là tổng công ty X, không phải là công ty I.

[3] Khi giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm không triệu tập tổng công ty X tham gia tố tụng với tư cách là bị đơn của vụ án (chỉ triệu tập công ty I tham gia tố tụng với tư cách là bị đơn), nhưng đã giải quyết việc tranh chấp bằng một quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa hai bên đương sự; việc làm đó của Tòa án cấp sơ thẩm là vi phạm thủ tục tố tụng, không bảo đảm tính có hiệu lực của quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa hai bên đương sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 325; Điều 337; Điều 342; Điều 343; Điều 348 và Điều 349 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án;

1/Chấp nhận kháng nghị số 53/QĐKNĐT-VKS-KDTM ngày 28/02/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Hủy quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 56/2020/QĐST-KDTM ngày 25/08/2020 của Tòa án nhân dân quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết vụ án “*Tranh chấp hợp đồng mua-bán hàng hóa*” giữa nguyên đơn là công ty TNHH N; bị đơn là tổng công ty X-chi nhánh công ty I.

2/Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Chánh án (*để báo cáo*);
- Vụ pháp chế và QLKH-TANDTC (*để biết*);
- VKSNDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND quận 12, Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi Cục THADS quận 12, Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (*theo địa chỉ*);
- Lưu: VT (VP, GĐKT II, THS), hồ sơ vụ án_15b

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thanh Tùng